

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày: 18/5/2020

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị An**
- Các Hội thẩm nhân dân :  

**Bà Chu Thị Tuyết**  
**Bà Hoàng Thị Xuân Hường**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Xuân Huy** - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Hương** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa ra xét xử số 103/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**TRẦN MINH T**, sinh năm 1986, tại Hà Nội; ĐKKHKT: Tập thể thi công cơ giới và xây lắp, phường TXT, quận TX, thành phố HN và nơi cư trú: Số 208 VH, phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị X; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại - Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

\* Người giám hộ cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960 (mẹ đẻ bị cáo), Địa chỉ: Số 208 VH, phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

\* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu Trang- Trợ giúp viên- Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội. (Có mặt)

\* Người bị hại: Công ty cổ phần thiết kế xây dựng Nhật Anh; Địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà Quang Phát, số 01 Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1960, Địa chỉ: Số 208 VH, phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/3/2019, TRẦN MINH T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29E1-050.71 từ nhà chờ vợ con sang nhà mẹ vợ tại 77 BXT, KĐ, TX, HN. Sau đó, T một mình điều khiển xe máy đi ra phố BXT thì phát hiện tại đầu ngách 12 ngõ 108 BXT có chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz E200 màu trắng, BKS: 30F-014.40 đang dừng đỗ không có ai trông giữ nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc gương xe. T điều khiển xe máy về nhà lấy 01 chiếc kìm bằng kim loại, tay bọc bằng cao su có mặt ngoài màu xanh dài 20cm, 01 tuốc nơ vít hai cạnh bằng kim loại dài 24cm cho vào túi ni lông đen rồi treo ở móc treo đồ bên phải xe máy của T. Sau đó, T điều khiển xe máy để đi đến vị trí chiếc xe ô tô đang dừng đỗ. Trên đường đi, T dừng xe ở một cửa hàng trên đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân (T không nhớ địa chỉ cụ thể) và mua thêm 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm. Sau khi mua xong, T bỏ chiếc kìm vào túi ni lông đen đã treo sẵn ở xe lúc trước rồi điều khiển xe đi. Khi đến nơi, T thấy chiếc xe vẫn dừng đỗ ở đầu ngách 12 ngõ 108 BXT. T đi vòng quanh xe ô tô thì không thấy ai trông coi chiếc xe nên đã xuống xe đi bộ đến cạnh chiếc gương chiếu hậu bên ghế phụ của chiếc xe, lúc này chiếc gương đang cup sát cửa nên T dùng tay phải kéo gương ra rồi đẩy chiếc gương xe lên để lộ ra 02 sợi dây cáp. T dùng tay trái nâng chiếc gương, tay phải lấy chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm cắt 01 sợi dây cáp màu trắng và 01 sợi dây cáp màu đen làm chiếc gương bung ra. T dùng tay trái ôm chiếc gương rồi nhanh chóng trèo lên xe, tay phải đề nổ xe máy rồi điều khiển xe đi đến đầu ngách 18 ngõ 108 BXT thì bị ông Nguyễn Minh Khôi (SN: 1964; Trú tại: số 24 ngõ 138 phố Chợ Khâm Thiên, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội) là lái xe của chiếc xe trên đang ngồi ở gần đó phát hiện, hô hoán và cùng quần chúng nhân dân không ché bắt quả tang rồi báo công an phường KĐ đến để giải quyết.

Cơ quan công an đã thu giữ của TRẦN MINH T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, BKS: 29E1-050.71 (SK: 166791; SM: 6088584); 01 túi ni lông màu đen kích thước 30x25cm, bên trong có 01 kìm bằng kim loại dài khoảng 20cm hai tay cầm bọc bằng cao su mặt bên ngoài màu xanh mặt bên trong màu trắng và 01 tuốc nơ vít hai cạnh bằng kim loại dài khoảng 24cm, tay cầm bọc cao su màu xanh dài 09cm; 01 gương chiếu hậu bên phải, vỏ gương

bằng nhựa màu trắng, trên gương có in số 041385; 01 kìm bằng kim loại dài khoảng 16cm, tay cầm bọc cao su màu xanh.

Tại cơ quan điều tra, TRẦN MINH T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên. T là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên ngày 23/5/2019, Cơ quan CSĐT – Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với TRẦN MINH T.

Tại Biên bản giám định pháp y tâm thần số 364/BBGDTC ngày 08/10/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng TRẦN MINH T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên, TRẦN MINH T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz E200, BKS: 30F-014.40 trên đăng ký mang tên Công ty cổ phần thiết kế xây dựng Nhật Anh - đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Thanh Nga (SN: 1980; Trú tại: 83 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Hà Nội). Ngày 17/01/2020, bà Nga đã ủy quyền cho ông Phùng Quang Thịnh (SN: 1979; Trú tại: 83 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Hà Nội) tham gia giải quyết vụ án. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Thanh Xuân đã trao trả chiếc gương chiếu hậu trên cho ông Phùng Quang Thịnh. Ông Thịnh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với TRẦN MINH T.

Tại Cơ quan điều tra, TRẦN MINH T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 104/ KLĐG ngày 02/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Xuân kết luận: 01 chiếc gương chiếu hậu bên phải của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz E200, BKS: 30F- 014.40 đã qua sử dụng trị giá 39.000.000đồng.

Tại Cáo trạng số 66/CT- VKS ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo TRẦN MINH T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm

i,q,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo TRẦN MINH T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tịch thu tiêu hủy 01 nilon màu đen kích thước 30x25 cm, bên trong có 01 chiếc kim băng kim loại dài khoảng 20 cm, hai tay cầm bọc bằng cao su mặt bên ngoài màu xanh mặt bên trong màu trắng, 01 tuốc tơ vít hai cạnh bằng kim loại dài khoảng 24 cm, tay cầm bọc cao su màu xanh dài 09 cm và 01 kim băng kim loại dài khoảng 16 cm, hai tay cầm bọc cao su màu xanh.

Trả lại bà Nguyễn Thị X 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc BKS 29 E1- 050.71, số khung 166791, số máy 6088.584.

Người bào chữa cho bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội, phạm tội do bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, do ảnh hưởng chất độc màu da cam của bố để lại di chứng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình có công với cách mạng, được quy định tại các điểm i, q,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/3/2019, TRẦN MINH T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29E1-050.71 từ nhà chở vợ con sang nhà mẹ vợ tại 77 BXT, KĐ, Thanh Xuân, Hà Nội. Sau đó, T

một mình điều khiển xe máy đi ra phố BXT thì phát hiện tại đầu ngách 12 ngõ 108 BXT có chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz E200 màu trắng, BKS: 30F-014.40 đang dừng đỗ không có ai trông giữ nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc gương xe. T điều khiển xe máy về nhà lấy 01 chiếc kìm bằng kim loại, tay bọc bằng cao su và mua thêm 01 chiếc kìm bằng kim loại, T đi lòng vòng quanh xe ô tô thì không thấy ai trông coi nên đi đến lấy chiếc gương chiếu hậu bên ghế phụ của chiếc xe và lên xe máy tẩu thoát thì bị phát hiện bắt giữ. Trị giá chiếc gương ô tô là 39.000.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo TRẦN MINH T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cũng cần có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, do ảnh hưởng chất độc màu da cam di chứng của bố, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình có công với cách mạng. Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm i,q,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đền nghị gì, nên Tòa không xét.

Ngoài ra, cơ quan điều tra có thu giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen – bạc BKS: 29E1-050.71 đã thu giữ của T, đăng ký mang tên Lê Thanh Vân (SN: 1984; HKTT: P15, B1, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội). Ban đầu, chị Vân khai mua chiếc xe năm 2011 và sử dụng đến năm 2014 thì bán lại cho TRẦN MINH T. Sau đó chị Vân khai do nhớ nhầm, thực ra chị Vân bán xe cho bà Nguyễn Thị X là mẹ đẻ của T với giá 11.000.000 đồng. Bà Xuân khai việc T sử dụng xe để trộm cắp tài sản bà Xuân không biết và không liên quan. Tại phiên tòa hôm nay bà Xuân xin lại chiếc xe máy trên để làm phương tiện

cho gia đình, Xét thấy cần trả lại cho bà Xuân là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 02 chiếc kìm và 01 chiếc tua – vít cơ quan Công an đã thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là công cụ T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **TRẦN MINH T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo **TRẦN MINH T** **01**(một) năm **03** (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **TRẦN MINH T** cho Ủy ban nhân dân phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, khoản 1 Điều 21, Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy 01 nilon màu đen kích thước 30x25 cm, bên trong có 01 chiếc kìm bằng kim loại dài khoảng 20 cm, hai tay cầm bọc bằng cao su mặt bên ngoài màu xanh mặt bên trong màu trắng, 01 tuốc tơ vít hai cạnh bằng kim loại dài khoảng 24 cm, tay cầm bọc cao su màu xanh dài 09 cm và 01 kìm bằng kim loại dài khoảng 16 cm, hai tay cầm bọc cao su màu xanh.

Trả lại bà Nguyễn Thị X 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc BKS 29 E1- 050.71, số khung 166791, số máy 6088.584.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2020).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo và người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi họ cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội.;
- VKSND quận Thanh Xuân.;
- Công an quận Thanh Xuân.;
- THADS quận Thanh Xuân.;
- Bị cáo.;
- L- u HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị An**